



BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DÂN LẬP HẢI PHÒNG

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT

Môn học: Môi trường và con người

Mã môn: ENH21021, ENH31021

Dùng cho ngành: Văn hoá Du lịch

Khoa phụ trách: Văn hóa Du lịch

THÔNG TIN VỀ CÁC GIẢNG VIÊN CÓ THỂ THAM GIA GIẢNG DẠY MÔN HỌC

1. ThS. Nguyễn Xuân Hải – Giảng viên cơ hữu

- Chức danh, học hàm, học vị: Phó CN Khoa Môi trường, Thạc sĩ
- Thuộc khoa: Môi trường
- Địa chỉ liên hệ: Đại học Dân lập Hải Phòng
- Điện thoại: 0912.649.200 Email: haixuannguyenmt@vnn.vn
- Các hướng nghiên cứu chính: Quản lý Môi trường và các quy trình công nghệ xử lý môi trường

2. ThS. Bùi Thị Vượng – Giảng viên cơ hữu

- Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ
- Thuộc khoa: Môi trường
- Địa chỉ liên hệ: Đại học Dân lập Hải Phòng
- Điện thoại: 0915.591.912 Email: buivukhtn@yaho.com
- Các hướng nghiên cứu chính: Quản lý Môi trường và các quy trình công nghệ xử lý môi trường

3. ThS. Hoàng Thị Thúy – Giảng viên cơ hữu

- Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ
- Thuộc khoa: Môi trường
- Địa chỉ liên hệ: Đại học Dân lập Hải Phòng
- Điện thoại: 0984.423.128 Email:
- Các hướng nghiên cứu chính: Quản lý Môi trường và các quy trình công nghệ xử lý môi trường

4. ThS. Phạm Thị Mai Vân – Giảng viên cơ hữu

- Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ
- Thuộc khoa: Môi trường
- Địa chỉ liên hệ: Đại học Dân lập Hải Phòng
- Điện thoại: 0989.543.906 Email:
- Các hướng nghiên cứu chính: Quản lý Môi trường và các quy trình công nghệ xử lý môi trường

5. ThS. Tô Lan Phương – Giảng viên cơ hữu

- Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ
- Thuộc khoa: Môi trường
- Địa chỉ liên hệ: Đại học Dân lập Hải Phòng
- Điện thoại: 0987.387.839 Email:
- Các hướng nghiên cứu chính: Quản lý Môi trường và các quy trình công nghệ xử lý môi trường

THÔNG TIN VỀ MÔN HỌC

1. Thông tin chung

- Số tín chỉ: 2 tín chỉ
- Các môn học tiên quyết:
- Các môn học kế tiếp:
- Thời gian phân bổ đối với các hoạt động:
 - + Nghe giảng lý thuyết: 25,5 tiết
 - + Làm bài tập trên lớp:
 - + Thảo luận:
 - + Thực hành, thực tập (ở PTN, nhà máy, điền dã,...):
 - + Hoạt động theo nhóm: 13,5 tiết
 - + Tự học: 4 tiết
 - + Kiểm tra: 2 tiết

2. Mục tiêu của môn học

- *Kiến thức*: cung cấp cho sinh viên những khái niệm cơ bản, những quy luật môi trường, những quá trình biến đổi của môi trường và những kiến thức cơ bản về mối quan hệ giữa con người và môi trường, đồng thời giáo dục sinh viên về trách nhiệm đối với việc bảo vệ môi trường cũng như một số biện pháp giảm thiểu ô nhiễm cơ bản.

- *Kỹ năng*: rèn luyện cho sinh viên kỹ năng tìm kiếm tài liệu và làm việc theo nhóm có hiệu quả.

- *Thái độ*: sinh viên sẽ có trách nhiệm đối với việc bảo vệ môi trường.

3. Tóm tắt nội dung môn học

Trước kia, khả năng thay đổi môi trường xung quanh của con người bị hạn chế. Hiện nay, với sự phát triển của khoa học kỹ thuật, con người có khả năng khai thác, tiêu thụ tài nguyên, tạo ra của cải vật chất và thay đổi thế giới bằng nhiều cách trong đó có đe dọa tới điều kiện tồn tại của con người và các sinh vật. Để đảm bảo sự tồn tại và phát triển bền vững trong hiện tại và tương lai, chúng ta cần hiểu thế giới xung quanh đang hoạt động như thế nào và có thể làm gì để bảo vệ và cải thiện chúng. Môi trường, ngày nay đang trở thành đối tượng nghiên cứu của nhiều môn khoa học hóa học, sinh học, địa học..., có thể gọi chung là Khoa học về môi trường (Environmental Sciences). Nội dung của môn học Môi trường và Con người gồm:

- Phần 1: những kiến thức chung liên quan đến các khái niệm về khoa học môi trường, các thành phần môi trường tự nhiên, tài nguyên thiên nhiên.
- Phần 2: mối quan hệ giữa dân số - môi trường – phát triển.
- Phần 3: ô nhiễm môi trường đất, nước, không khí, ...
- Phần 4: phương hướng bảo vệ môi trường và phát triển bền vững.

4. Học liệu

4.1. Học liệu bắt buộc

1. Lê Văn Khoa (chủ biên), *Khoa học môi trường*, NXB Giáo dục, 2002.
2. Lê Thị Thanh Mai, *Giáo trình Môi trường và con người*, NXB Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh, 2002.
3. Trần Hữu Nghị, Trần Thị Mai, *Bảo vệ môi trường biển*, NXB Giáo dục, 1997.

4.2. Học liệu tham khảo

1. Lê Huy Bá, Vũ Chí Hiếu, Vũ Đình Long, *Tài nguyên, môi trường và phát triển bền vững*, NXB Khoa học kỹ thuật, 2002.
2. Trần Ngọc Chấn, *Ô nhiễm không khí và xử lý khí thải (tập 1)*, NXB Khoa học kỹ thuật, 2000.
3. Lê Diên Dục, *Bài giảng dân số và môi trường*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 1998.
4. Đặng Kim Chi, *Hoá học môi trường*, NXB Khoa học kỹ thuật, 2003.
5. Phạm Ngọc Đăng, *Môi trường không khí*, NXB Khoa học kỹ thuật, 2003.
6. Tống Văn Đường, *Giáo trình Dân số và phát triển*, NXB Nông nghiệp, 2001.
7. Lưu Đức Hải, Nguyễn Ngọc Sinh, *Quản lý môi trường cho sự phát triển bền vững*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2000.
8. Nguyễn Đình Hoà, *Giáo trình phát triển bền vững*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2001.
9. Nguyễn Đình Hoà, *Dân số định cư môi trường*, XB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2001.
10. Đỗ Ngọc Khuê - Lê trình, *Một số vấn đề khoa học và công nghệ môi trường*, NXB Quân đội Nhân dân Hà nội, 2003.
11. Trần Hiếu Nhuệ, Ứng Quốc Dũng, Nguyễn Kim Thái, *Quản lý chất thải rắn*, NXB Xây dựng Hà Nội, 2001.
12. Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam, *Luật Bảo vệ Môi trường*, NXB Chính trị quốc gia Hà Nội, 2006.
13. Phạm Văn Thường, Đặng Đình Bạch, *Giáo trình cơ sở hoá học môi trường*, NXB Khoa học kỹ thuật, 2000.

5. Nội dung và hình thức dạy – học:

Nội dung (Ghi cụ thể theo từng chương, mục, tiểu mục)	Hình thức dạy – học						Tổng (tiết)
	Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận	TH, TN, điền dã	Tự học, tự NC	Kiểm tra	
BÀI MỞ ĐẦU	1						3
CHƯƠNG 1: MÔI TRƯỜNG TỰ NHIÊN							6
1.1. Khí quyển	1						
1.2. Thủy quyển	1						
1.3. Thạch quyển	1						
1.4. Sinh quyển	1						
1.5. Tài nguyên thiên nhiên			1				
1.6. Các chức năng của môi trường:	1						
CHƯƠNG 2: HỆ SINH THÁI – CÂN BẰNG SINH THÁI							4
2.1 . Hệ sinh thái:	3						
2.2. Cân bằng sinh thái:	1						
CHƯƠNG 3: DÂN SỐ – MÔI TRƯỜNG – PHÁT TRIỂN							5
3.1. Dân số	2				1		
3.2. Quan hệ Dân số - Môi trường – Phát triển			2		2		
3.3. Đô thị hoá	1						
Kiểm tra phần 1						1	1
CHƯƠNG 4: Ô NHIỄM KHÔNG KHÍ VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG KHÔNG KHÍ							7
4.1. Khái niệm ô nhiễm không khí	1						
4.2. Các tác nhân ô nhiễm không khí và biện pháp giảm thiểu			3		2		
4.3. Một số dạng ô nhiễm đặc biệt và biện pháp giảm thiểu	3				2		
CHƯƠNG 5: Ô NHIỄM NƯỚC VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG NƯỚC							5
5.1. Khái niệm ô nhiễm nước	0,5						
5.2. Các nguồn và tác nhân gây ô nhiễm nước			1				

5.3. Các chỉ tiêu đánh giá chất lượng nước	1,5						
5.4. Tác hại của nước bị ô nhiễm			1		1		
5.5. Giới thiệu một mô hình xử lý nước thải sinh hoạt	1						
CHƯƠNG 6: Ô NHIỄM ĐẤT VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐẤT							3
6.1. Các nguồn và tác nhân gây ô nhiễm đất			1				
6.2. Các biện pháp giảm thiểu	1						
6.3. Quản lý chất thải rắn			1		1		
CHƯƠNG 7: Ô NHIỄM BIỂN VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG BIỂN							4
7.1. Các nguồn và tác nhân gây ô nhiễm biển			1				
7.2. Ô nhiễm do dầu và biện pháp giảm thiểu			2				
7.3. Ô nhiễm do hoá chất và biện pháp giảm thiểu			1				
CHƯƠNG 8: GIẢM THIỂU Ô NHIỄM DO PHÓNG XẠ, TIẾNG ỒN VÀ NHIỆT							2
8.1. Giảm thiểu ô nhiễm do nhiệt			0,5				
8.2. Giảm thiểu ô nhiễm do tiếng ồn			0,5				
8.3. Giảm thiểu ô nhiễm phóng xạ trong khí quyển			1				
Kiểm tra phần 2						1	1
CHƯƠNG 9. BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG							4
9.1. Phát triển bền vững	2						
9.2. Hiện trạng môi trường Việt nam			0,5		1		
9.3. Phương hướng giải quyết các vấn đề Môi trường Việt nam			0,5				
9.4. Giới thiệu Luật bảo vệ môi trường Việt nam	1						
Tổng (tiết)	24	0	19	0	10	2	45

6. Lịch trình tổ chức dạy – học cụ thể:

Tuần	Nội dung	Chi tiết về hình thức tổ chức dạy – học	Nội dung yêu cầu sinh viên phải chuẩn bị trước	Ghi chú
Tuần I	Bài mở đầu	Giảng lý thuyết		
Tuần II	Chương 1. Môi trường tự nhiên	Giảng lý thuyết	Phân loại TNTN và phương hướng sử dụng hợp lý của từng loại TNTN	
	1.1. Khí quyển			
	1.2. Thủy quyển			
	1.3. Thạch quyển	Thảo luận nhóm		
Tuần III	1.4. Sinh quyển	Giảng lý thuyết		
	1.5. Tài nguyên thiên nhiên			
	1.6. Các chức năng của môi trường			
Tuần IV	Chương 2. Hệ sinh thái – cân bằng hệ sinh thái	Giảng lý thuyết		
	2.1. Hệ sinh thái			
Tuần V	2.2. Cân bằng sinh thái	Giảng lý thuyết		
	Chương 3. Dân số – Môi trường – Phát triển			
	3.1. Dân số			
Tuần VI	3.2. Quan hệ Dân số - Môi trường - Phát triển	Thảo luận nhóm	Mối quan hệ hai chiều giữa dân số - môi trường ; dân số - phát triển ; môi trường - phát triển	
	3.3. Đô thị hoá : khái niệm, tác động của đô thị hoá đến môi trường	Giảng lý thuyết		
Tuần VII	Kiểm tra phần 1	SV làm bài KT		
	Chương 4. Ô nhiễm không khí và Bảo vệ môi trường không khí			
	4.1. Khái niệm ô nhiễm không khí	Giảng lý thuyết		
	4.2. Các tác nhân ô nhiễm không khí và biện pháp giảm thiểu	Thảo luận nhóm	Nguồn, tác hại và biện pháp giảm thiểu đối với các tác nhân : bụi, NO _x , SO ₂ , CO, C _x H _y	

Tuần VIII	4.2. Các tác nhân ô nhiễm không khí và biện pháp giảm thiểu (tiếp)	Giảng lý thuyết		
	4.3. Một số dạng ô nhiễm đặc biệt và biện pháp giảm thiểu			
Tuần IX	4.3. Một số dạng ô nhiễm đặc biệt và biện pháp giảm thiểu (tiếp)	Giảng lý thuyết		
	Chương 5. Ô nhiễm nước và Bảo vệ môi trường nước	Thảo luận nhóm	Các hoạt động và các chất gây ô nhiễm nước	
	5.1. Khái niệm ô nhiễm nước	Giảng lý thuyết		
	5.2. Các nguồn và tác nhân gây ô nhiễm nước	Thảo luận nhóm	Các vấn đề môi trường liên quan và các bệnh liên quan đến ONN	
Tuần X	5.2. Các nguồn và tác nhân gây ô nhiễm nước (tiếp)	Giảng lý thuyết		
	5.3. Các chỉ tiêu đánh giá chất lượng nước			
	5.4. Tác hại của nước bị ô nhiễm	Thảo luận nhóm	Hiện trạng về ô nhiễm đất và các hoạt động, các chất gây ô nhiễm đất	
Tuần XI	5.5. Giới thiệu một mô hình xử lý nước thải sinh hoạt	Giảng lý thuyết		
	Chương 6. Ô nhiễm đất và bảo vệ môi trường đất	Thảo luận nhóm	Tổng quan về CTR, các biện pháp quản lý và xử lý CTR	
	6.1. Các nguồn và tác nhân gây ô nhiễm đất			
	6.2. Các biện pháp giảm thiểu	Thảo luận nhóm		
Tuần XII	6.3. Quản lý chất thải rắn	Thảo luận nhóm	Nguồn, tác hại và biện pháp xử lý	
	Chương 7. Ô nhiễm biển và bảo vệ môi trường biển			
	7.1. Các nguồn và tác nhân gây ô nhiễm biển			
	7.2. Ô nhiễm do dầu và biện pháp giảm thiểu	Thảo luận nhóm	Nguồn, tác hại và biện pháp giảm thiểu	
7.2. Ô nhiễm do dầu và biện pháp giảm thiểu (tiếp)				
Tuần XIII	7.3 Ô nhiễm do hóa chất			
	Chương 8. Giảm thiểu ô nhiễm do phóng xạ, tiếng ồn và nhiệt			
	8.1. Giảm thiểu ô nhiễm do nhiệt			

	8.2. Giảm thiểu ô nhiễm do tiếng ồn			
Tuần XIV	8.3. Giảm thiểu ô nhiễm phóng xạ	Thảo luận nhóm	Nguồn, tác hại và biện pháp giảm thiểu	
	Kiểm tra phần 2			
	Chương 9. Bảo vệ môi trường và phát triển bền vững			
	9.1. Phát triển bền vững	Giảng lý thuyết		
Tuần XV	9.1. Phát triển bền vững (tiếp)	Thảo luận nhóm		
	9.2. Hiện trạng môi trường VN			
	9.3. Phương hướng giải quyết các vấn đề Môi trường Việt Nam			
	9.4. Giới thiệu Luật bảo vệ môi trường Việt Nam	Giảng lý thuyết		

7. Tiêu chí đánh giá nhiệm vụ giảng viên giao cho sinh viên:

Hoàn thành nội dung các bài thảo luận, làm đầy đủ các bài kiểm tra và đạt kết quả. Tham gia đóng góp ý kiến xây dựng bài, thảo luận sôi nổi, tích cực.

8. Hình thức kiểm tra, đánh giá môn học:

- Thảo luận: mỗi nhóm chuẩn bị các nội dung thảo luận
- Kiểm tra giữa kỳ: 2 bài
- Thi cuối kỳ: tự luận

9. Các loại điểm kiểm tra và trọng số của từng loại điểm:

- Kiểm tra giữa kỳ (tự cách) và dự lớp: 30%
- Thi hết môn: 70%

10. Yêu cầu của giảng viên đối với môn học:

- Yêu cầu về điều kiện để tổ chức giảng dạy môn học (giảng đường, phòng máy,...): Máy chiếu, thiết bị tăng âm thanh.

- Yêu cầu đối với sinh viên:
 - + Dự lớp: 70%

+ Hoàn thành nội dung thảo luận, thảo luận tích cực, sôi nổi. Làm bài kiểm tra đầy đủ, đạt kết quả. Đóng góp ý kiến xây dựng bài.

Hải Phòng, ngày tháng 6 năm 2011

Phó trưởng khoa

Người viết đề cương chi tiết

ThS. Đào Thị Thanh Mai

ThS. Nguyễn Xuân Hải

ThS. Phạm Thị Mai Vân